

**I MỤC TIÊU**

Giúp HS:

- Nắm vững cách đọc các âm *p – ph, qu, v, x, y*; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các âm *p – ph, qu, v, x, y*; hiểu và trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.
- Phát triển kĩ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể câu chuyện *Kiến và để mèn*, trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kể lại câu chuyện. Câu chuyện cũng giúp HS rèn kĩ năng đánh giá tình huống và có ý thức làm việc chăm chỉ.

**II CHUẨN BỊ**

Nắm vững đặc điểm phát âm của các âm *p – ph, qu, v, x, y*; cấu tạo và cách viết các chữ ghi những âm này; nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này. Có thể giải thích bằng tranh.

**III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

**1. Khởi động**

Tạo tâm thế cho giờ học.

**2. Đọc âm, tiếng, từ ngữ**

- Đọc tiếng: HS ghép âm đầu với nguyên âm để tạo thành tiếng (theo mẫu) và đọc to tiếng được tạo ra: theo cá nhân, theo nhóm và đồng thanh cả lớp.

Sau khi đọc tiếng có thanh ngang, GV có thể cho HS bổ sung các thanh điệu khác nhau để tạo thành những tiếng khác nhau và đọc to những tiếng đó.

- Đọc từ ngữ: HS đọc thành tiếng (cá nhân, nhóm), đọc đồng thanh (cả lớp).
- Giải thích nghĩa của từ ngữ (nếu cần). Có thể giải thích nghĩa bằng lời nói kết hợp với hình minh họa.

(Có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi để tạo hứng thú cho việc đọc.)

**3. Đọc**

- HS đọc thầm cả đoạn, tìm tiếng có chứa các âm đã học trong tuần (*phổ, quê, xa,...*).
- GV giải thích nghĩa từ ngữ (nếu cần).
- GV đọc mẫu.
- HS đọc thành tiếng cả đoạn (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó cả lớp đọc đồng thanh theo GV.

- GV hỏi HS một số câu hỏi về nội dung đoạn văn đã đọc: *Nhà bé ở đâu? Quê bé ở đâu? Xa nhà, bé nhớ ai? Xa quê, bé nhớ ai?*
- GV và HS thống nhất câu trả lời.

#### 4. Viết cụm từ

- HS viết vào vở *Tập viết 1, tập một* cụm từ chia quà cho bé.
- GV lưu ý HS cách nối nét giữa các chữ cái, vị trí của dấu thanh, khoảng cách giữa các chữ.
- HS viết vào vở, chữ cỡ vừa lần lượt từng từ ngữ một.
- GV quan sát, nhận xét và sửa lỗi cho HS.

## TIẾT 2

### 5. Kể chuyện

#### a. Văn bản

#### KIẾN VÀ DẾ MÈN

*Mùa thu đến, đàn kiến cặm cụi kiếm thức ăn, còn dế mèn thì suốt ngày vui chơi. Một ngày, dế mèn hỏi kiến:*

- *Sao các bạn làm việc suốt ngày thế?*
- *Chúng tôi tích trữ lương thực đấy.*

*Dế mèn tiếp tục rong chơi.*

*Mùa đông đến, dế mèn không kiếm đâu ra thức ăn. Đói quá, nó tìm đến nhà kiến. Đàn kiến đang cùng nhau ăn uống vui vẻ trong ngôi nhà ấm áp. Dế cất lời:*

- *Các bạn kiến ơi, tôi đói quá, cho tôi ăn với!*

*Đàn kiến nhìn dế mèn, chị kiến lớn nói:*

- *Vào đây cùng ăn với chúng tôi đi!*

*Khi ăn uống xong, chị kiến lớn nhẹ nhàng nói:*

- *Dế mèn ạ, muốn có thức ăn thì phải chăm chỉ lao động.*

*Dế mèn đã hiểu ra. Và khi mùa xuân đến, dế vui vẻ cùng đàn kiến đi kiếm thức ăn.*

*(Theo Truyện cổ tích Nhật Bản)*

#### b. GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời

Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.

Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi. HS trả lời.

**Đoạn 1:** Từ đầu đến *tiếp tục rong chơi*. GV hỏi HS:

1. Mùa thu đến, đàn kiến làm gì?
2. Còn dế mèn làm gì?

**Đoạn 2:** Từ *Mùa đông đến đến cùng ăn với chúng tôi đi*. GV hỏi HS:

3. Đông sang, đói quá, để mèn đã làm gì?
4. Chị kiến lớn đã nói gì với để mèn?

**Đoạn 3:** Tiếp theo cho đến hết. GV hỏi HS:

5. Xuân về để mèn cùng đàn kiến làm gì?

GV có thể tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể.

### c. HS kể chuyện

HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ câu chuyện.

GV cần tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể. GV cũng có thể cho HS đóng vai kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện và thi kể chuyện. Tùy vào khả năng của HS và điều kiện thời gian để tổ chức các hoạt động cho hấp dẫn và hiệu quả.

## 6. Củng cố

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.
- GV lưu ý HS ôn lại các chữ vừa học và thực hành giao tiếp tại nhà, kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè câu chuyện trên.

KẾT NỐI TRI THỨC  
VỚI CUỘC SỐNG